BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 01/2017

nhquang&associates

Hà Nội:

Biệt thự B23,
Trung Hòa-Nhân Chính,
Phố Nguyễn Thị Định,
Quận Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: 84 4 35376939
Fax: 84 4 35376941

Thành phố Hồ Chí Minh:

Lầu 1, Toà nhà Harmony,
Số 47-49-51,
Đường Phùng Khắc Khoan,
Phường Đa Kao, Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 84 8 38226290
Fax : 84 8 38226290

E: quang@nhquang.com
W: www.nhquang.com

Mục lục

PHẦN I – DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT 2

PHẦN II – TIN TIÊU ĐIỂM 6

PHẦN III – DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH ... 101

PHẦN I
DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

NĂM 2017: NHỮNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT QUAN TRỌNG VÀ NỔI BẬT

Luật sư Nguyễn Ngọc Hà[1]
Luật sư tập sự Vũ Thị Diệu Thảo

Năm 2016 được đánh giá là một năm quốc gia khởi nghiệp với sự ra đời của Nghị quyết 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Theo thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong năm 2016, có xấp xỉ 102.000 doanh nghiệp mới thành lập, so với con số cả năm 2015 là hơn 94.700. Lần đầu tiên Việt Nam ghi nhận hơn 100.000 doanh nghiệp thành lập mới trong một năm. Trên tinh thần ấy, một số văn bản pháp luật được ban hành và có hiệu lực từ năm 2017, tiếp tục hướng đến minh bạch hóa nền hành chính công và phát triển chính phủ điện tử. Trong Bản tin pháp luật số 01/2017 này, Văn phòng Luật sư NHQuang&Cộng sự cập nhật một số quy định pháp luật tiêu biểu để các doanh nghiệp, tổ chức đã, đang và sẽ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam thuận tiện áp dụng vào trong quá trình hoạt động, vận hành của mình.

Bộ luật Dân sự 2015

Xây dựng trên tinh thần của Hiến pháp 2013, hướng tới việc đảm bảo hoạt động của một nhà nước pháp quyền, có cơ chế pháp lý để công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm tốt hơn quyền con người, quyền công dân về dân sự[2], Bộ luật Dân sự 2015 được Quốc hội thông qua với những sửa đổi về thuật ngữ, cấu trúc, bổ sung nhiều quy định cần thiết cho các quan hệ dân sự nói chung và hoạt động của doanh nghiệp nói riêng.

Thực tiễn cho thấy, các quy định về hợp đồng trong Bộ luật Dân sự 2005 tồn tại nhiều vướng mắc, bất cập, cũng như chồng chéo với những quy định tại luật chuyên ngành. Bộ luật Dân sự 2015 không chỉ sử dụng thuật ngữ rút gọn "hợp đồng" thay cho "hợp đồng dân sự" trong Bộ luật Dân sự 2005 trước đây mà còn mở rộng khái niệm về đề nghị giao kết hợp đồng[3] hay chỉnh sửa quy định về sự im lặng trong chấp nhận giao kết hợp đồng[4], thời hạn trả lời chấp nhận giao kết hợp đồng[5], chấm dứt đề nghị giao kết hợp đồng[6]… để phù hợp hơn cho thực tiễn áp dụng. Ngoài ra, phần hợp đồng dân sự thông dụng lược bỏ đi một số quy định về hợp đồng mua bán nhà ở, thuê nhà ở; hợp đồng bảo hiểm… để tránh việc nhắc lại và chồng chéo với các luật chuyên ngành. Đồng thời, Bộ luật Dân

sự 2015 cũng bổ sung hợp đồng về quyền sử dụng đất[7] và hợp đồng hợp tác[8] vào danh sách các hợp đồng thông dụng kèm theo việc chỉnh sửa một cách bao quát, khắc phục nhược điểm của việc quy định theo hướng liệt kê, dài dòng, không hiệu quả của Bộ luật Dân sự 2005.

Quy định cho phép điều chỉnh hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi là một nội dung đã được luật hóa trong nhiều hệ thống luật như Hà Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Bộ nguyên tắc Unidroit về hợp đồng thương mại, Bộ nguyên tắc châu Âu về hợp đồng, … Hiện nay, nội dung này đã được bổ sung tại Điều 420 Bộ luật Dân sự 2015 nhằm tăng tính mềm dẻo cũng như tính phù hợp của pháp luật đối với thực tiễn đời sống và pháp luật quốc tế.

Bộ luật Dân sự 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Luật Kế toán sửa đổi năm 2015 ("Luật Kế toán sửa đổi")

Luật Kế toán sửa đổi gồm 06 Chương, 74 Điều, quy định về nội dung công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế toán, người làm kế toán, hoạt động kinh doanh dịch vụ kế toán, quản lý nhà nước về kế toán và tổ chức nghề nghiệp về kế toán.

Cùng với sự phát triển của khung pháp luật về thương mại điện tử, Luật Kế toán sửa đổi đã quy định, chứng từ điện tử được coi là chứng từ kế toán trong một số trường hợp nhất định và được thể hiện dưới dạng dữ liệu điện tử, được mã hóa mà không bị thay đổi trong quá trình truyền qua mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc trên vật mang tin như băng từ, đĩa từ, các loại thẻ thanh toán[9]. Chứng từ điện tử được quản lý như tài liệu kế toán ở dạng nguyên bản mà nó được tạo ra, gửi đi hoặc nhận nhưng phải có đủ thiết bị phù hợp để sử dụng.

Ngoài ra, Luật Kế toán sửa đổi cũng đưa ra những quy định cụ thể về Báo cáo tài chính nhà nước[10] (cơ sở lập Báo cáo tài chính, công tác tổ chức thực hiện, nội dung công khai và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc cung cấp thông tin phục vụ việc lập báo cáo tài chính nhà nước), thể hiện những nỗ lực trong việc minh bạch hóa nền hành chính công.

Nội dung quy định về chứng từ điện tử là nội dung ảnh hưởng trực tiếp nhất tới hoạt động của một doanh nghiệp. Do đó, trong quá trình giao dịch với các bên đối tác cũng như trong hoạt động lưu trữ hồ sơ pháp lý, doanh nghiệp nên lưu ý kiểm tra tính pháp lý, phân loại và sắp xếp chứng từ điện tử theo những nguyên tắc và quy định của pháp luật.

Luật Kế toán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Luật Phí và lệ phí 2015 ("Luật Phí và lệ phí")

Pháp lệnh phí và lệ phí năm 2001 sau gần 13 năm áp dụng vào thực tế cuộc sống đã bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế. Vì vậy, Luật Phí và lệ phí được xây dựng với mục tiêu là thiết lập khung pháp lý đầy đủ; đồng bộ về quản lý phí, lệ phí; đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định tại Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi) và các văn bản pháp luật có liên quan; khắc phục hạn chế trong quản lý nguồn thu từ phí, lệ phí; đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ công; thúc đẩy và hướng tới minh bạch hóa cải cách hành chính trong các ngành, lĩnh vực cung cấp dịch vụ có thu phí, lệ phí.

Điểm mới thứ nhất, nhằm mục tiêu khuyến khích xã hội hóa, một số khoản phí trong danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Pháp lệnh phí và lệ phí được chuyển sang cơ chế giá[11].

Điểm mới thứ hai là những quy định về các trường hợp thuộc diện miễn, giảm phí, lệ phí gồm: trẻ em; hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn theo quy định pháp luật và một số trường hợp đặc biệt khác[12]... Nội dung quản lý, sử dụng phí, lệ phí đã được cụ thể hóa trong luật và đảm bảo thống nhất với Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi. Căn cứ vào nguồn gốc, tính chất, đặc điểm của từng loại phí để xác định rằng khoản phí đó sẽ phải nộp toàn bộ hay một phần vào ngân sách nhà nước.

Ngoài những nội dung nêu trên, luật còn quy định cụ thể về quyền, trách nhiệm của tổ chức thu phí, lệ phí, người nộp phí, lệ phí và của các cơ quan nhà nước về quản lý phí, lệ phí.[13]

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg về việc triển khai thi hành Luật Phí và lệ phí và Nghị định 120/2016/NĐ-CP quy định người nộp phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí theo tháng, quý, năm hoặc theo từng lần phát sinh. Theo đó, Chính phủ đã đưa ra nội dung chỉ đạo rõ ràng liên quan đến việc rà soát các khoản phí, lệ phí theo quy định hiện hành; phân loại xử lý và cấu trúc các khoản phí, lệ phí trên tinh thần của Luật về phí, lệ phí và các báo cáo nghiên cứu thực tiễn để đảm bảo sự thống nhất và minh bạch trong quá trình đưa Luật vào cuộc sống.

Tuy nhiên, bên cạnh những khoản phí, lệ phí được hướng dẫn kịp thời tại các thông tư, còn rất nhiều khoản phí, lệ phí liên quan mật thiết đến hoạt động của doanh nghiệp chưa được Bộ Tài chính quy định chi tiết như: phí quản lý và giám sát hoạt động bảo hiểm, lệ phí công nhận và cho thi hành tại Việt Nam quyết định của Trọng tài nước ngoài, phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ vận tải biển và dịch vụ hỗ trợ vận tải biển… Do đó, doanh nghiệp cần lưu ý cập nhật thông tin từ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính cũng như cơ quan hành chính nhà nước cấp địa phương. Ngoài ra, trước khi thực hiện một kế hoạch đầu tư kinh doanh có liên quan đến nhiều thủ tục phải xin ý kiến hoặc chấp thuận từ cơ quan có thẩm quyền, doanh nghiệp nên xây dựng một biểu mẫu thống kê về các khoản phí, lệ phí cần chuẩn bị để việc thực hiện thủ tục được nhanh chóng và thuận lợi.

Luật Phí và lệ phí có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Luật Đấu giá tài sản 2016 ("Luật Đấu giá tài sản")

Luật Đấu giá tài sản vừa được ban hành ngày 17/11/2016 được kỳ vọng có thể lấp các lỗ hổng trong quy định về bán đấu giá tài sản hiện nay. Một trong những nội dung quan trọng là quy định người tham gia đấu giá phải nộp một khoản tiền đặt trước từ 5% đến 20% giá khởi điểm của tài sản đấu giá[14], thay cho mức từ 1% đến 15% được quy định tại Nghị định số 17/2010/NĐ-CP về đấu giá tài sản hiện nay[15]. Việc nâng mức tiền đặt trước nhằm nâng cao chất lượng cuộc đấu giá, hạn chế tình trạng đối tượng tham gia đấu giá ảo với mục đích trục lợi, gây khó khăn cho cuộc đấu giá. Đặc biệt, khoản tiền đặt trước sẽ được nộp vào tài khoản riêng của doanh nghiệp đấu giá mở tại tổ chức tín dụng hoặc các bên có thể thỏa thuận thay thế nộp tiền đặt trước bằng bảo lãnh ngân hàng, góp phần minh bạch hóa và tăng cường quản lý đối với khoản tiền đặt trước.

Một vấn đề khiến nhiều nhà đầu tư khi thực hiện triển khai dự án đầu tư có sử dụng đất quan tâm là việc công bố thông tin đấu giá quyền sử dụng đất. Hiện nay, tại Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP mới dừng lại ở nội dung quy định xác định và phê duyệt giá khởi điểm của thửa đất đấu giá[16]. Như vậy, với việc sửa đổi, bổ sung thời hạn niêm yết đấu giá

tài sản, công khai đấu giá tài sản[17], … Luật Đấu giá tài sản đã giải quyết những thiết sót của các văn bản trước đây.

Trên thực tế, Cục Quản lý công sản đang tăng cường quản lý doanh nghiệp đấu giá thông qua trang Thông tin tài sản Nhà nước, các doanh nghiệp đấu giá phải cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ tại đây. Do đó, doanh nghiệp trước khi tham gia đấu giá tài sản nên nghiên cứu kỹ quy trình đấu giá tài sản và cập nhật thông tin trên trang điện tử của Cục quản lý công sản để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của mình.

Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2017.

Quý vị có thể liên hệ với chúng tôi để nhận được những tư vấn chi tiết hơn đối với các văn bản pháp luật mới có hiệu lực vào năm 2017 tại Việt Nam.

> ***Lưu ý:*** *Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một các chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.*

PHẦN II
TIN TIÊU ĐIỂM

Lao động

Tăng mức lương tối thiểu vùng

Tên văn bản: Nghị định số 153/2016/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động

Một số nội dung cần lưu ý:

Từ ngày 01/01/2017, theo Nghị định 153/2016/NĐ-CP thì mức lương tối thiểu vùng sẽ được điều chỉnh tăng như sau:

- Vùng I: Tăng từ 3.500.000 đồng/tháng lên mức 3.750.000 đồng/tháng;
- Vùng II: Tăng từ 3.100.000 đồng/tháng lên mức 3.320.000 đồng/tháng;
- Vùng III: Tăng từ 2.700.000 đồng/tháng lên mức 2.900.000 đồng/tháng;
- Vùng IV: Tăng từ 2.400.000 đồng/tháng lên mức 2.580.000 đồng/tháng.

Ngoài ra, Nghị định 153/2016/NĐ-CP cũng điều chỉnh một số địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng theo hướng từ vùng II thành vùng I, vùng III thành vùng II, vùng IV thành vùng III, vùng III thành vùng IV.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/01/2017

Doanh nghiệp

Bãi bỏ nhiều ngành, nghề kinh doanh có điều kiện

Tên văn bản: Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư

Một số nội dung cần lưu ý:

- Ban hành Danh mục mới gồm 243 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thay vì 268 ngành nghề kinh doanh có điều kiện như hiện nay.

  Như vậy, quy định mới đã bãi bỏ nhiều ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, cụ thể:

  - Kinh doanh dịch vụ của đại lý đấu thầu;
  - Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc;
  - Kinh doanh tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh;
  - Sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ;
  - Dịch vụ tổ chức dạy thêm, học thêm.
- Đồng thời, từ 01/7/2017, bổ sung ngành, nghề kinh doanh thiết bị, phần mềm ngụy trang để ghi âm, ghi hình, định vị và ngành, nghề sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô vào danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/01/2017

Tài chính – ngân hàng

Lãi suất vay thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm

Tên văn bản: Bộ luật Dân sự 2015

Một số nội dung cần lưu ý:

Đây là quy định mới tại Bộ luật Dân sự 2015 (thay thế cho Bộ luật Dân sự 2005). Theo đó:

- Khi thỏa thuận lãi suất, các bên không được thỏa thuận lãi suất vượt quá 20% khoản tiền vay/năm, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác.
    - Nếu các bên thỏa thuận lãi suất vượt quá lãi suất giới hạn thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực.
    - Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội sẽ quyết định điều chỉnh mức lãi suất trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.
- Nếu các bên có thỏa thuận về trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất, thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn nêu trên tại thời điểm trả nợ.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/01/2017.

Đầu tư
Những trường hợp được miễn phí hải quan

Tên văn bản: Thông tư 274/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí hải quan và lệ phí phương tiện quá cảnh

Một số nội dung cần lưu ý:

Nhiều trường hợp được miễn phí hải quan, lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh. Cụ thể là:

- Quà biếu, quà tặng vì mục đích nhân đạo, từ thiện;
- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh trị giá từ 1.000.000 đồng trở xuống hoặc có số tiền thuế phải nộp dưới 100.000 đồng;
- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có trị giá hải quan dưới 500.000 đồng hoặc có tổng số tiền thuế phải nộp dưới mức 50.000 đồng cho một lần xuất khẩu, nhập khẩu;
- Hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới trong định mức theo quy định;
- Phương tiện vận tải thường xuyên qua lại biên giới được quản lý theo phương thức mở sổ theo dõi, không quản lý bằng tờ khai;
- Hàng hóa, phương tiện quá cảnh được miễn theo quy định tại các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc cam kết của Chính phủ Việt Nam.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/01/2017.

Thuế

Hướng dẫn lệ phí môn bài đối với cá nhân kinh doanh

Tên văn bản: Thông tư 302/2016/TT-BTC hướng dẫn về lệ phí môn bài

Một số nội dung cần lưu ý:

- Cá nhân kinh doanh có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống sẽ được miễn lệ phí môn bài.

  Mức doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống làm căn cứ miễn lệ phí môn bài là tổng doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân.

- Cá nhân kinh doanh không thường xuyên, không có địa điểm kinh doanh cố định theo hướng dẫn tại Điểm a Khoản 1 Điều 3 Thông tư 92/2015/TT-BTC được miễn lệ phí môn bài; bao gồm cả trường hợp sau:
  - Là xã viên hợp tác xã và hợp tác xã đã nộp lệ phí môn bài;
  - Cá nhân trực tiếp ký hợp đồng làm đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm, đại lý bán đúng giá thực hiện khấu trừ thuế tại nguồn;
  - Cá nhân hợp tác kinh doanh với tổ chức theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân.

Thời điểm có hiệu lực: 01/01/2017.

PHẦN III
DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH
TỪ NGÀY 01/01/2017 ĐẾN NGÀY 31/01/2017

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Quyết định 58/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước và Danh mục doanh nghiệp Nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020	28/12/2016
2.	Nghị định 170/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc công bố, tiếp nhận, xử lý và truyền phát thông tin an ninh hàng hải	27/12/2016
3.	Quyết định 2790/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc áp dụng thí điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử	27/12/2016
4.	Thông tư 32/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2014/TT-NHNN ngày 19/08/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	26/12/2016
5.	Chỉ thị 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội	26/12/2016
6.	Quyết định 2541/QĐ-TCT của Tổng cục Thuế về việc ban hành Kế hoạch cải cách quản lý thuế trung hạn (giai đoạn 2016-2018)	26/12/2016
7.	Nghị định 164/2016/NĐ-CP của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản	24/12/2016
8.	Nghị định 166/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp	24/12/2016
9.	Quyết định 2500/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê	22/12/2016

	duyệt Đề án áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng và quản lý vận hành công trình	
10.	Công văn 5956/TCT-HTQT của Tổng cục Thuế về việc thông báo hiệu lực của Hiệp định thuế giữa Việt Nam và Man-ta	21/12/2016
11.	Quyết định 4303/QĐ-TCHQ của Tổng cục Hải quan về việc công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan	13/12/2016
12.	Thông tư 30/2016/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực công thương	13/12/2016

[1] *LLB. Tư vấn trong lĩnh vực luật doanh nghiệp, luật đầu tư, luật lao động, hợp đồng.*

[2] *Điều 2 và Điều 3, Hiến pháp 2013*

[3] *Điều 386, Bộ luật Dân sự 2015*

[4] *Điều 393, Bộ luật Dân sự 2015*

[5] *Điều 394, Bộ luật Dân sự 2015*

[6] *Điều 391, Bộ luật Dân sự 2015*

[7] *Mục 7, Bộ luật Dân sự 2015*

[8] *Mục 8, Bộ luật Dân sự 2015*

[9] *Điều 17, Luật Kế toán sửa đổi 2015*

[10] *Điều 30, Luật Kế toán sửa đổi 2015*

[11] *Điều 24, Luật Phí và lệ phí 2015*

[12] *Chương II, các Điều 8, 9 và 10, Luật Phí và lệ phí 2015*

[13] *Chương III và Chương IV, Luật Phí và lệ phí 2015*

[14] *Điều 39, Luật Đấu giá tài sản 2016*

[15] *Điều 29, Nghị định số 17/2010/NĐ-CP*

[16] *Điều 9, Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất*

[17] *Điều 35 và Điều 57, Luật Đấu giá tài sản 2016*